

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày: 26-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Lò Văn Đoàn**

2. Ông: **Hảng A Nến**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/ TLST-HS, ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979 tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản C, xã AN, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã AN, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Quàng Văn C (đã chết) và con bà Lò Thị P, sinh năm 1931; Bị cáo có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1979 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 30/12/2020 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn T: Bà Lò Thị Khánh H, sinh năm 1982; chức danh: Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Quàng Văn T được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại Bản C, xã AN, huyện MA, tỉnh Điện Biên Quàng Văn T đã có hành vi tàng trữ 03 viên Methamphetamine có khối lượng là 0,31 gam với mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/12/2020 Quàng Văn T đi bộ đến bản HS, xã AC gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết 03 viên nén màu hồng, có ký hiệu WY được gói bằng mảnh

giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Methamphetamine Quảng Văn T cất giấu vào túi áo ngực bên phải đang mặc đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 10 phút cùng ngày về đến Bản C, xã AN, huyện MA thì gặp Tổ Công tác Công an xã Ảng Càng đang làm nhiệm vụ phát hiện, yêu cầu kiểm tra, T đã tự giác lấy 03 viên Methamphetamine ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 0,31 gam Methamphetamine.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 thì vật chứng thu giữ của Quảng Văn T là 01 gói nhỏ được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong chứa 03 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 16 giờ 00 ngày 30/12/2020 thì 03 viên nén màu hồng, có ký hiệu WY được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là: 0,31 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 101/GĐ – PC 09, ngày 07/01/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Quảng Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy có số thứ tự: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 32/CT - VKSMA, ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Methamphetamine còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Quảng Văn T.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Quảng Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự

nguyên giao nộp ma túy, bị cáo có bồ đề là ông Quảng Văn C được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm x, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Về án phí gia đình bị cáo Quảng Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Quảng Văn T nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Quảng Văn T nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 10 giờ 10 phút ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại Bản C, xã AN, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên Quảng Văn T đã có hành vi tàng trữ 03 viên Methamphetamine có khối lượng là 0,31 gam với mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 30/12/2020 và kết luận giám định số: 101/GĐ – PC 09, ngày 07/01/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 15 phút ngày 30/12/2020 đối với Quảng Văn T.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quảng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 7/12 ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 1999 thì xây dựng gia đình với chị Lù Thị L, sinh năm 1979 và có 02 người con. Bị cáo là một người chồng, người cha đang ở độ tuổi lao động nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy từ năm 2008, nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra

mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy; bị cáo có bố đẻ là ông Quảng Văn C được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 30/12/2020. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo Quảng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Quảng Văn T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2020.

2. *Vật chứng*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,21 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2021*).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân